

ĐẤT CÀY

Của
Víp KK - Nguyễn Văn Chức



Cái phi lý (l'Absurde) ALBERT CAMUS

Ngày 4 tháng 1 năm 1960, trên quốc lộ RN5, tại thị trấn nhỏ Petit Willeblevin miền Nam Paris, một chiếc xe Facel-Véga đâm vào thân cây cổ thụ. Người lái chết gục trên xe. Người đó, là Albert Camus, giải Nobel 1957.

Trên xe, người ta tìm thấy nhiều bản thảo chữ viết nguệch ngoạc, trong đó có bản thảo cuốn tiểu thuyết chót của đời ông. Cuốn tiểu thuyết mang tên “*Le Premier Homme*”.

Trong văn chương Pháp giữa thế kỷ 20, khi nói đến chủ nghĩa hiện sinh (existentialisme), người ta liên tưởng tới Jean Paul Sartre. Và khi nói đến cái phi lý (l'absurde) của kiếp phù sinh, người ta liên tưởng tới Camus. Lúc đầu Camus cũng lênhên trên biển hiện sinh như Sartre, nhưng sau đó Camus đã bứt khỏi Sartre, căng buồm ra khơi với thuyết “phi lý” (l'absurde).

Sau vụ cãi lộn với Sartre năm 1952, Camus công khai “ly dị” với Sartre, và ở lại với nền văn học Pháp như cha đẻ của cái “phi lý”.

Cái phi lý là gì?

Tôi đã đọc gần hết tiểu thuyết và kịch của Camus. Theo tôi, 2 tác phẩm lớn đã giải nghĩa phần nào cái thuyết phi lý của Camus: quyển “*L'Étranger*”, và quyển “*Le Mythe de Sysiphe*”.

Hôm nay, tôi xin hầu truyện quý vị độc giả về hai tác phẩm ấy.

L'ÉTRANGER

Cuốn “*L'Étranger*” xuất hiện năm 1942. Lúc đó Paris bị Đức chiếm đóng; và lúc đó Camus mới 29 tuổi. Sách vở tiếng Anh đã dịch chữ “*L'Étranger*” là: “*The Stranger*”, “*The Foreigner*”, “*The Outsider*”.

Tôi chọn chữ “*The Outsider*”.

Vai chính của cuốn “*L'Étranger*” là Mersault, một thanh niên đầy nhựa sống,

nhưng xa lạ với chính cuộc sống và đứng ngoài cuộc sống. Được tin mẹ chết trong viện dưỡng lão, anh ta xin phép nghỉ sở, đi xe buýt từ Algiers đến Marengo, khoảng 80 cây số, để dự đám tang mẹ.

Trong nhà quan, quan tài mẹ đã đóng kín. Chủ nhà đồn hỏi Mersault có muốn nhìn mặt mẹ lần chót không, nếu muốn, ông ta sẽ cho mở nắp quan tài. Mersault trả lời: không. Meursault hút thuốc lá uống cà phê ngay bên quan tài mẹ; mấy ông bà già ngồi đọc kinh, đều nhìn Mersault.

Ngày hôm sau, đám ma của mẹ. Trên đường đi đến nghĩa trang, Meursault chỉ để ý đến cái thiên nhiên lộng lẫy. Cảnh vật đẹp, núi rừng xa xa đẹp, và mặt trời xa xa đẹp.

Sau đám tang mẹ, Mersault lên xe bus về Algiers. Sáng hôm sau, anh ta rủ người bạn gái (Marie Cardona) đi tắm biển. Mặt trời đẹp lóa lổ, bãi biển đẹp lóa lổ, và Cardona đẹp lóa lổ. Tối hôm đó, hai người kéo nhau vào một rạp xi nê, xem phim hề Fernandel, ôm nhau cười rữ rượi.

Rồi đêm đó, ái ân cuồng nhiệt.

Rồi thăm kịch đến với Meursault. Chỉ vì truyện không đầu.

Buổi sáng hôm đó, Mersault tình cờ gặp Raymond trên thang gác của chung cư. Raymond là tên du đảng nổi danh cả xóm. Raymond nhờ Meursault viết nháp (brouillon) một bức thư cho con bồ. Raymond mời Meursault đến chơi nhà của con bồ, nằm trên bãi biển. Meursault cũng đi. Mấy thanh niên Á Rập (người bản xứ) nhìn họ bằng con mắt hận thù. Raymond gây sự, rút súng lục ra. Meursault vội giựt lấy khẩu súng bỏ vào túi áo, bảo Raymond không được bắn. Rồi hai người bỏ đi, trước con mắt thách thức của mấy thanh niên Á Rập.

Biển hôm đó đẹp, mặt nước xanh mênh mông và bãi cát trắng hoang vu, dưới nắng mặt trời mênh mang. Meursault nghĩ đến hôm đưa đám ma mẹ, trời cũng nắng và bãi biển cũng đẹp hoang vu.

Đưa Raymond về nhà, Mersault lại chạy ra bãi biển, để hưởng gió biển và ánh mặt trời. Không ngờ, tên Á Rập còn

ngồi đó, với lưỡi dao găm trong tay, như khiêu khích. Meursault bèn rút súng bắn chết tên Á Rập.

Mersault bị bắt, bị mang ra toà ...

Trước toà, Mersault im lặng. Toà lên án tử hình, Mersault im lặng. Linh mục vào thăm, khuyên Mersault xưng tội, làm lành với Chúa trước khi chết. Mersault nổi đóa tím cổ ông linh mục, xỉ vả thậm tệ.

Trước tòa, biện lý hỏi: tại sao bắn? Anh ta trả lời tại ánh mặt trời và biển đẹp.

Đêm chót nằm trong tù để sáng hôm sau lên máy chém, Mersault chỉ ước một điều: dân chúng kéo đến thật đông để xem anh ta lên máy chém.

Và Mersault đã lên máy chém. Một cái chết lẳng xẹt, cái chết của một kẻ bàng quang với kiếp sống và đứng bên lề cuộc sống.

LE MYTHE DE SYSIPHE HUYỀN THOẠI SYSIPHE

Sysiphe là một huyền thoại Hy Lạp, và là vị anh hùng vĩ đại của triết lý phi lý Camus.

Vì khinh rẻ các thần linh, vì căm thù cái chết và vì đa mê cuộc sống, Sysiphe đã bị các thần linh bắt phải chịu một hình phạt khủng khiếp. Anh ta phải vác một tảng đá nặng ngàn cân, từ chân núi lên tới đỉnh một ngọn núi cao chót vót. Anh ta đặt tảng đá trên ngọn núi. Để rồi đứng nhìn tảng đá ấy, vì sức nặng của nó, lăn rầm rầm từ đỉnh núi xuống chân núi. Anh ta lại phải xuống chân núi vác nó lên đặt trên đỉnh núi. Để rồi tảng đá lại lăn xuống tận chân núi vác nó lên đặt trên đỉnh núi. Để rồi tảng đá lại lăn xuống chân núi. Để rồi

Và cứ như vậy cả ngàn năm, ngàn năm.

Theo Camus, Sysiphe ý thức trọn vẹn sự khủng khiếp đó, và ý thức trọn vẹn số phận của mình. Vẫn theo Camus, đó cũng là một cách Sysiphe thách đố các thần linh, và gạt các thần linh ra khỏi kiếp sống của con người. Đau khổ là nghiệp chướng, là phi lý; nó dính liền với kiếp người, chứ không do quyết định của các thần linh. Con người vui vẻ chấp nhận số phận, không trách trời, cũng không trách mình. Và lúc nào cũng vươn lên cao, mặc dù phải lặn dận cực nhọc, như Sysiphe suốt đời vác hòn đá lên đỉnh núi. Vẫn theo Camus, Sysiphe lớn hơn, khỏe hơn và nặng hơn tảng đá mà anh ta phải vác. Nói cách khác: con người lớn hơn định mệnh của mình.

“*Il faut imaginer Sysiphe heureux*” (Chúng ta phải tưởng tượng Sysiphe hạnh phúc). Đó là kết luận của Camus.

Câu kết luận làm cho người ta phải nghi ngờ ...

Từ hơn 30 năm nay, mang kiếp ty nạn nước người, tôi vẫn bị ám ảnh.

Phải chăng khi ca tụng Sysiphe thách đố thần linh với tảng đá nghiệp chướng, Camus đã không tin vào xác tín của

mình? Phải chăng Camus biết rằng Sysiphe khổ lắm? Khổ vì tảng đá của định mệnh. Khổ vì không sao thoát ra được khỏi kiếp người. Cho nên, Camus mới khuyên “chúng ta phải tưởng tượng Sysiphe hạnh phúc”. (*Il faut imaginer Sisyphe heureux*).

*

CÁI QUAY BÚNG SẴN TRÊN TRỜI

Camus nổi danh với thuyết phi lý về kiếp người ... Lúc đó là năm 1942.

Nhưng, trước đó gần hai thế kỷ, *Cung Oán Ngâm Khúc* của Ôn Như Hầu đã nói lên cái phi lý đó rồi.

“Cái quay búng sẵn trên trời

Mờ mờ nhân ảnh như người đi đêm”.

Ngày xưa, tức cách đây hơn nửa thế kỷ, tôi đã học *Cung Oán Ngâm Khúc*.

Sau bài học vỡ lòng từ linh mục Nguyễn Đình Tường, là bài học vỡ não từ cụ Trần Trong Kim. Hồi đó tôi đang học năm chót trường Albert Sarraut, Hà Nội. Mỗi cuối tuần, tôi thường được đến nhà cụ Trần, số 41 Hàng Chuối, Hà Nội, để cụ sai vặt. Cụ đã dạy bảo tôi nhiều về *Cung Oán Ngâm Khúc*. Dạy bảo từ điển tích, đến văn chương, đến giá trị hàn lâm. Người con gái được chọn làm cung phi. Nàng đẹp chim sa cá lặn, như Tây Thi ngày xưa.

*“Chìm đáy nước, cá lừ đừ lặn,
lặng ngàng trời nhận ngẩn ngơ sa”.*

Nàng được đấng quân vương sủng ái.

*“Cái đêm hôm ấy đêm gì.
Bóng dương lồng lộng trà mi trập trùng”.*

Rồi nàng bị bỏ rơi. Nàng oán số phận, nàng oán Trời.

*“Trái vách quế gió vàng hiu hắt,,
Mảnh vũ y lạnh ngắt như đồng,
Oán chi những khách tiêu phòng
Mà xui phận bạc nằm trong má đào”.*

Đó cũng là nỗi oán chung của mọi kiếp người, cái kiếp “bọt trong bể khổ bèo dầu bến mê”. Cho nên, ai mà có thể vui với cái kiếp đó?

Hãy tưởng tượng: trong tai nạn ngày 4 tháng 1/1960, Camus được Trời cho sống thêm một hai giờ trước khi nhắm mắt. Camus ngồi gục trên tay lái, đau nhức quặn người. Lúc đó, Camus sẽ phải nhìn nhận kiếp người đã do “*cái quay búng sẵn trên Trời, mờ mờ nhân ảnh như người đi đêm*”. Không ai có thể cưỡng lại được. Sysiphe nhận hiệu Camus chỉ là một quái thai què quặt. Và Camus của nền văn chương Pháp thế kỷ 20 chỉ đáng là môn sinh của Ôn Như Hầu. Tôi muốn nói: của văn chương Việt Nam thế kỷ 18.

Ông bạn tôi, nhà văn Nguyễn Vạn Lý - người đã giúp tôi nhiều để viết bài này - chắc cũng đồng ý với tôi về kết luận nói trên.

LA PESTE, LE COMBAT

Bài viết của tôi về Albert Camus lẽ ra chấm dứt với “*cái quay búng sẵn trên trời*” của Ôn Như Hầu. Nhưng tôi không muốn người đọc hiểu lầm rằng Camus

là “kẻ lạ mặt” bên kiếp phù sinh, và xa lạ với quê hương đất nước.

Tôi đã đọc quyển tiểu thuyết lừng danh *La Peste* (Dịch Hạch) của ông nhiều lần. Cách đây 50 năm, cách đây 10 năm, cách đây hai năm, và cách đây mấy tuần.

Cả một thành phố Oran bị nạn dịch hạch, do loài chuột mang đến. Và trí thức đã dấn thân. Những Rieux, Tarrou đã dám nói sự thật cho thành phố biết, rồi dấn thân cứu nguy thành phố, bất chấp những hậu quả có thể xảy đến cho bản thân.

Đó là Camus dịch thực, hiện thân của trí thức dấn thân ...

Rồi tờ “*Le Combat*”. (Chiến Đấu) của Camus.

Camus gia nhập Kháng Chiến Chống Đức Quốc Xã, coi Đức Quốc Xã và những tên Pháp gian, tay sai Đức Quốc Xã là một thứ dịch hạch.

Camus cũng đã gia nhập đảng Cộng Sản, nhưng sau này đã bỏ đảng, và coi đảng cộng sản là một thứ dịch hạch.

Mùa hè 1952, Camus bị tờ *Les Temps Modernes* của Jean Paul Sartre - lúc đó thân cộng - nặng lời chỉ trích. Camus đã lên tiếng, chửi Sartre, và chửi bọn trí thức Pháp thân cộng là nguy trí thức, là hèn. Theo ông, trí thức phải dấn thân cho đất nước, phải giết cho hết loại chuột mang tai họa đến cho quê hương. Loài chuột đó, là cộng sản ...

*

Tại hải ngoại, Người Việt Ty Nạn chúng ta cũng có nạn dịch hạch.

Những con chuột đầu đỏ mồm đỏ dít đỏ lông đỏ đuôi đỏ. Những con chuột mang dòng họ Hoàng (Hoàng Cơ Minh), dòng họ Bùi (Bùi Diễm), dòng họ Nguyễn (Nguyễn Ngọc Bích). Những con chuột mang tên Đỗ Hoàng Điềm, Nguyễn Xuân Ngãi, Nguyễn Quốc Quân (anh ruột bác sĩ Nguyễn Đan Quế, hiện ở VN, một anh hề đốt nát). Và còn ai nữa v.v...

Còn những cống rãnh? Những cống rãnh mang tên Mặt Trận Hoàng Cơ Minh, Việt Tân, Nghị Hội Toàn Quốc ...v.v...

Chúng ta, người Việt Ty Nạn - nhất là những ai có chút học - có bốn phận phải đánh giập đầu chúng nó, mỗi khi chúng nó chui từ cống rãnh ra. Thực tế đã chứng minh: chúng ta dư sức và thừa trí tuệ để đánh đập đầu chúng nó.

Đừng sợ bẩn tay.

*Nguyễn Văn Chức
Houston 4 tháng 7.2007*

DÒNG SÔNG LỊCH SỬ

Tôi đọc ở đâu đây: “*Người làm chính trị là dòng sông. Kẻ viết lịch sử là người đứng trên bờ sông nhìn xuống dòng sông*”.

Nói đến chính trị là nói đến quyền lực chi phối vận mệnh quốc gia. Tôi -

Nguyễn Văn Chức, cựu Chủ Tịch Ủy Ban Tư Pháp Định Chế Thượng Nghị Viện Việt Nam Cộng Hòa - đã từng ở trong dòng sông quyền lực đó. Và tôi có dịp nhìn tận mắt những khuôn mặt chính trị của cái thế kỷ 20 năm (1955-1975). Những Dương Văn Minh, Nguyễn Khánh, Nguyễn Cao Kỳ, Nguyễn Văn Thiệu. Những kẻ không đáng xách dép lau giấy cho cụ Ngô Đình Diệm.

*

Riêng tôi, vẫn giữ kỷ niệm về Nguyễn Văn Thiệu.

Đêm 23 /4/ 1975, dinh Độc Lập bị dội bom. Nguyễn Văn Thiệu thoát chết trong gang tấc. Sáng sớm hôm sau, tôi túm quần đi “tiêu”, gặp người tù Phạm Nam Sách cũng đang túm quần đi “tiêu”. Phạm Nam Sách nói oang oang trong nhà cầu của hầm giam “*Số Nguyễn Văn Thiệu còn hên lắm*”.

Tôi nghĩ khác...

Nếu Nguyễn Văn Thiệu chết đêm đó, thì lịch sử sẽ viết gì? Lịch sử sẽ viết rằng: “*Nếu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu của Miền Nam VN không chết đêm 23/4/1975, chắc chắn Miền Nam VN đã không rơi vào tay cộng sản Bắc Việt.*”.

Như chúng ta đã biết: đêm 25/4/1975, Nguyễn Văn Thiệu đã ôm đầu trốn ra ngoại quốc.

*

Cuối năm 1992, tôi gửi biểu cựu nghị sĩ Trần Văn Đôn quyển “*Việt Nam Chính Sử*” của tôi. Lúc đó Trần Văn Đôn đang ở Pháp. Khoảng một tháng sau, Trần Văn Đôn điện thoại cho tôi: “*Ê Chức, moa có đưa sách của toa cho Dương Văn Minh đọc. Dương Văn Minh đọc, rồi nói: nếu quyển sách đó không phải do Nguyễn Văn Chức viết, thì Dương Văn Minh sẽ lên tiếng*”.

Sau này tôi nghe nói: Dương Văn Minh có đưa quyển “*Việt Nam Chính Sử*” của tôi cho Vũ Văn Mẫu đọc.

Giáo sư Mẫu và tôi khá thân nhau tại Thượng Nghị Viện. Ông bước vào Thượng Nghị Viện năm 1970, tức sau tôi 3 năm, với tư thế thụ ủy Liên Danh Hoa Sen của Phật Giáo Ấn Quang. Lúc đầu hai chúng tôi kính nhau. Rồi hai chúng tôi thân nhau.

Rạng sáng thứ Bảy 26 /4 /1975, tôi bước ra khỏi hầm giam về nhà, giáo sư Mẫu là một trong những người đầu tiên gọi điện thoại hỏi thăm. Ông khuyên tôi nên ở lại Việt Nam để tham gia nội các của ông trong chính quyền Dương Văn Minh.

Tưởng cũng nên nhắc lại một lần nữa: đêm thứ Tư 26/3/1975, tôi bị bọn Nguyễn Văn Thiệu bịt mắt mang đi giam trong hầm Tổng Nha Cảnh Sát Quốc Gia, đợi ngày đưa ra Côn Đảo. Rạng sáng thứ Bảy 26/4/1975, khi màn đêm chưa tan, tôi được Tổng Thống Trần Văn Hương phóng thích.

Và: ngày thứ Ba, 29/4/1975, tôi cùng gia đình tỵ nạn ra nước ngoài.

*

Người Việt Tỵ Nạn là dòng chảy lớn nhất của nhân loại tự cổ chí kim. Dòng chảy ấy thê lương, nhưng vô cùng vĩ đại. Bởi vì: đó là dòng chảy của sinh mệnh dân tộc Việt Nam, cái dòng chảy sẽ chìm chết bạo quyền CSVN để đem tự do no ấm về cho quê hương đất nước.

Hơn ai hết, tên thủ tướng Phan Văn Khải (trong chuyến đi Mỹ tháng 6 năm 2005) và tên chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết (trong chuyến đi Mỹ tháng 6 năm 2007) đã nhìn thấy dòng chảy đó, khi ôm đầu chạy như chó, trước rừng người Việt Tỵ Nạn.

Và hơn ai hết chúng nó đã nhìn thấy thực chất bọn tay sai của chúng nó tại hải ngoại. Tôi muốn nói: bọn Hoàng Cơ Minh, Hoàng Cơ Long, Hoàng Cơ Định.

Ngày xưa, những người bạn vong niên của tôi đã lầm, Nghị Sĩ Trần Chánh Thành, N.S. Trần Trung Dung, N.S. Thái Lăng Nghiêm, và dân biểu Trần Văn Tuyên. Họ tin Việt Cộng có thiện chí hòa hợp hòa giải dân tộc. Họ trách tôi chống cộng quá khích.

Ngày 30/4/1975 cái gì đã xảy đến cho họ? Trần Chánh Thành uống thuốc độc quyên sinh. Trần Trung Dung và Thái Lăng Nghiêm bị bắt đi cải tạo. Trần Văn Tuyên thì chết trong tù. Chết mà không hiểu tại sao mình phải chết. Chết như nhân vật K trong cuốn "Le Procès" của Franz Kafka.

Trước khi chết tại Cali, Trần Trung Dung nói trong điện thoại: "Chúc ơi, cậu đúng tôi sai, Việt Cộng là quân chó đẻ". Trước khi chết tại Genève, Thái Lăng Nghiêm viết cho tôi: "Chúc ơi, mày đúng tao sai. Việt Cộng là quân chó đẻ".

Tôi vừa nói đến những người bạn vong niên của tôi tại quốc hội: Trần Chánh Thành, Trần Trung Dung, Thái Lăng Nghiêm, Trần Văn Tuyên. Họ đã lầm, khi tin Việt Cộng có thiện chí hòa giải hòa hợp dân tộc. Hãy gọi đó là hiện tượng một.

Tôi cũng vừa nói đến bọn Hoàng Cơ Minh, Hoàng Cơ Long, Hoàng Cơ Định. Hãy gọi đó là hiện tượng hai.

Hai hiện tượng này hoàn toàn khác nhau.

Một đảng là xa xỉ tư duy của giai cấp thượng lưu (luxé de bourgeois). Và một đảng là gian manh liếm trơn Việt Cộng.

Một đảng là những tên tuổi; một đảng là lũ cu li cu leo giai cấp, cô đầu con hát.

Một đảng không quyên góp tiền bạc của ai. Một đảng quyên góp hàng triệu Mỹ Kim của đồng bào tỵ nạn, chia nhau bỏ túi.

Nằm ở giữa hai hiện tượng nói trên, là hiện tượng thứ ba, hiện tượng những kẻ trước đây từng chịu ơn Người Quốc Gia, nay vì ngu dốt và háo danh đã có những hành động chống lại chính nghĩa Tỵ Nạn. Tôi muốn nói: tiến sĩ Nguyễn Xuân Vinh, bác sĩ Đỗ Hoàng Điềm, bác

sĩ Nguyễn Xuân Ngãi, bác sĩ Nguyễn Quốc Quân (anh ruột ông bác sĩ gỡ diên giở khùng Nguyễn Đan Quế hiện ở trong nước) v.v... Và còn ai nữa? Những hình nộm nhảy múa trên những lồng đèn ngày tết Trung Thu.

Họ giống nhau ở điểm: không lưỡng gạc tiền bạc của người Việt Tỵ Nạn như bọn Hoàng Cơ Minh, Hoàng Cơ Long, Hoàng Cơ Định. Và họ giống nhau ở điểm: ngu dốt háo danh.

Tháng 2 năm 1993, Võ Văn Kiệt mời tôi về Việt Nam tham dự Đại Hội Việt Kiều Yêu Nước và góp ý kiến cho cuộc hội thảo "làm thế nào để phát triển đất nước?". Tôi từ chối không về. Tôi có thằng bạn cùng khóa sĩ quan Nam Định 1951. Nó văng tục: "Địt mẹ, mày phải chửi vào mặt thằng Võ Văn Kiệt rằng: thứ nhất, sở dĩ đất nước VN đéo tiến lên được, chính là vì cái chế độ chó đẻ cờ đồ sao vàng của bọn Việt Cộng cu li cu leo. Thứ hai: cần đéo gì phải về Việt Nam mới thảo luận được. Tại sao không thảo luận ở một diễn đàn tại hải ngoại?".

Tháng 8 năm 1993, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 đến Denver (Colorado) thăm viếng Cộng Đồng Giáo Dân Tại Mỹ. Có linh mục cán bộ Việt Cộng -tên là Thiện Cẩm - thách tôi lên đài phát thanh Denver tranh luận với ông ta về công ơn của Hồ Chí Minh và đảng CSVN đối với dân tộc Việt Nam. Tôi nhận lời thách thức. Vào phút chót, sau khi nghe bài thuyết trình của tôi tại nhà thờ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam ở Denver, ông ta rút lui và xin hủy bỏ cuộc tranh luận.

Tháng Sáu năm 2005 tên Phan Văn Khải công du Mỹ. Có người móc nối tôi, khuyên tôi nên im lặng. Tháng Sáu năm 2007, tên Nguyễn Minh Triết công du Mỹ. Có người móc nối tôi, khuyên tôi nên im lặng. Rất tiếc thằng bạn Nam Định không còn sống, để tôi được nghe nó văng tục.

Đêm nay, tôi ngồi viết bên ly rượu. Truyện Kiều của cụ Nguyễn Du vang lên trong tâm thức của kẻ tha hương:

"Thiện căn ở tại lòng ta,
Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài".
Cái tâm là căn, là gốc rễ. Cái tuệ là ngọn, là vòm lá.

Anh bần, anh hèn, anh phản bội, anh vô ơn, anh ăn cháo đá bát, anh lá mặt lá trái, anh cúi đầu đi làm bồi bếp ve vãn bọn chó đẻ Việt Cộng. Đó là do cái tâm của anh.

Bao giờ những kẻ từng chịu ơn Người Quốc Gia và từng mang danh Người Việt Tỵ Nạn - đặc biệt mấy ông bác sĩ nói trên - hiểu được chân lý nói trên?.

Tôi sẽ thiếu sót, nếu không nói đến quyển sách thứ ba của tôi, sau quyển *Việt Nam Chính Sử* và quyển *Thế Kỷ*. Quyển sách thứ ba này mang tên "*Dấu Tuyết Năm Xưa*", lấy ở mấy chữ "*Où sont les neiges d'antan*" (của Alfred Musset?). Lẽ

Viếng Hương Hồn Châu Mai

(Cháu gái Kiên Giang bị chồng Đại Hàn giết chết)

Đất nước khoe mấy chục ngàn tiến sĩ,
Mấy triệu người đại học xuất thân,
Sao công kỹ thua người hơn thế kỷ,
Sao nửa phần dân chúng đói nhăn răng?

Đất nước nếu có tự do độc lập,
(Ngụy đã nhào Mỹ cút đã bao năm)
Sao Nam Bắc đi cu li tấp nập,
Sao lấy chồng ngoại quốc để mong ăn!

Ôi! vết giày thủng củ sâm Mu-Ké,
Trên ngực cháu tôi khốn-khổ kiên-lương,
Đã trát cứt lên mặt mày nước mẹ,
Xác mục Ba-Đình, các cụ Trung-ương!

Thôi cháu đi thôi! tui hờn chi nữa,
Chúng nó trên cao da mặt rất dày,
Còn bạn tranh nhau miếng bo hộp sữa,
Đâu biết dân ta khốn-khổ thế này.

Chúng nó xưng xưng Đảng là ưu-việt,
Ưu-việt gì đâu, một lũ mặt . . . lồi.

Nguyễn Cố Nhân

ra, quyển sách ấy ra chào đời hồi tết năm ngoái, nhưng tôi đã ngăn nó lại, để xóa đi những rác rưởi, những hí họa rẻ tiền, những tên cu li cu leo văn hóa Ngã Ba Ông Tạ chuyên sống bằng nghề lừa thầy phản bạn.

Cố vấn cho "*Dấu Tuyết Năm Xưa*", là người bạn trẻ của tôi: nhà văn Nguyễn thế Khanh, nhũ danh Ông Thọ...

Có người muốn giúp tôi tiền để in quyển sách thứ ba này, nhưng đề nghị xóa đi những trang viết về tên chó đẻ Hồ Chí Minh. Tôi tiếc không còn thằng bạn Nam Định để hỏi ý kiến nó, và nghe nó văng tục.

"Bác Chúc, ngày mai chúng con họp đại hội. Chúng con mời Bác đến. Bác phải đến. Bác không đến, con sẽ viết bài đánh gia đình bác".

Trên đây là lời của LS Hoàng Duy Hùng nói với bác Chúc của anh ta trong điện thoại, một ngày cuối tháng Ba/2007. Cũng một ngày cuối tháng Ba/2007, Hoàng Duy Hùng cầm cờ đi đón rước tên Lý Thái Hùng - tổng thư ký của băng đảng Việt Tân - khi tên này xuống Houston.

Hoàng Duy Hùng là ai? Là hai con mắt. *In cauda venenum*.

Theo ngôn ngữ La Tinh, thì nọc độc của con bọ cạp nằm ở đuôi.

Riêng Hoàng Duy Hùng, thì nọc độc không nằm ở đuôi, mà nằm ở hai con mắt.

Hãy nhìn hai con mắt Hoàng Duy Hùng, khi Hoàng Duy Hùng thóa mạ mặt

trận Hoàng cơ Minh. Thóa mạ là kháng chiến bịp, là chiến khu cuội, là 10 ngàn quân ma, là lương gạo hàng triệu Mỹ Kim của người Việt Ty Nạn. Bây giờ hai con mắt ấy đi đón rước tên cán bộ Bùi Minh Đoàn của băng đảng Hoàng Cơ Minh, khi tên Bùi Minh Đoàn xuống Houston.

*

Hãy nhìn hai con mắt Hoàng Duy Hùng khi Hoàng Duy Hùng cùng với thiếu tướng Nguyễn Huy Hình chửi rủa Nguyễn Hữu Chánh. Chửi rửa là bịp bợm, là trộm cắp, là vô liêm sỉ.

Hãy nhìn hai con mắt Hoàng Duy Hùng khi Hoàng Duy Hùng ngồi tuyệt thực với cái rổ mây quỳên tiền ở San Diego. Trong vụ quỳên góp “*ông đi qua bà đi lại*” này Hoàng Duy Hùng đã thu góp được bao nhiêu? Xin thưa: khoảng **132 ngàn Mỹ Kim**. Chính Hoàng Duy Hùng cũng đã thú nhận như vậy. Tôi - Nguyễn Văn Chức - còn giữ tài liệu.

Ngoài số tiền nói trên, Hoàng Duy Hùng đã nhận khoảng **400 ngàn Mỹ Kim**. Đây là tiền mà Việt Cộng cấp cho Hoàng Duy Hùng trong sách lược đánh phá cộng đồng Người Việt Ty Nạn tại Mỹ.

Về số tiền **400 ngàn Mỹ Kim** này, ông Phạm Văn Thành - một đồng chí cũ của Hoàng Duy Hùng - đã nói rất rõ trên mạng lưới Yahoo ngày 11 tháng 4 năm 2007. Chúng ta hãy nghe:

- “*Tôi nói rõ rằng người đưa tám chèque 100 ngàn là người làm việc cho hệ thống an ninh cộng sản. Qua trung gian người này, ông Hùng không chỉ nhận 100 ngàn mà còn giai giảng mãi cho đến nay. Tháng Tám họ chuyển 100 ngàn, ông Hùng bỏ vào công băng của ông Hùng, ngay sau đó chưa đầy một tháng, ông Hùng lại nhận được thêm 200 ngàn. Sau này tôi không rõ là bao nhiêu nhưng chính bà Doan Trang còn xác nhận với tôi (2004) là mỗi tháng nguồn tài trợ này vẫn chỉ cho ông Hùng khoảng 4 ngàn mỗi tháng.*”

*

“*Bác Chức, ngày mai chúng con họp đại hội. Chúng con mời bác đến. Bác phải đến. Bác không đến, con sẽ viết bài đánh gia đình bác.*”

Đó là cháu Hoàng Duy Hùng của tôi. Cháu Hoàng Duy Hùng của bác Chức. Cháu Hoàng Duy Hùng của hai con mắt phản bội. Cháu Hoàng Duy Hùng của vụ đi đón rước tên cán bộ Lý Thái Hùng tổng thư ký băng đảng Việt Tân, khi tên này đến Houston hồi tháng 3/2007.

Nghe đâu: hiện nay cháu Hoàng Duy Hùng của tôi giữ chức chủ tịch cộng đồng Người Việt Nam tại Houston. Bên cạnh cháu Hoàng Duy Hùng của tôi, có **CEP Nguyễn Gia Bảo**, một điển hình của tam vô: vô liêm sỉ, vô ơn và vô học.

Thay cho lời kết

Từ hơn 30 năm nay, tôi Nguyễn Văn Chức - cựu sĩ Quan Quận Lực Việt Nam Cộng Hòa khóa 1 Nam Định, cựu Nghị Sĩ Việt Nam Cộng Hòa, và cựu Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn - là kẻ bơi lội

trong dòng sông Ty Nạn. Đồng thời, cũng là kẻ đứng trên bờ nhìn xuống dòng sông Ty Nạn.

Houston ngày 10/10/2007
VIP KK Nguyễn Văn Chức

Không Tin Cũng Được

Chuyến Đi Của Nguyễn Minh Triết

Chuyến công du Mỹ của chủ tịch Nguyễn Minh Triết hoàn toàn thắng lợi. Chủ tịch Triết đã được Việt Kiều tại Mỹ đón rước trọng thể. Trên đây là tin của các hãng thông tấn của nhà nước ta.

Rất may, Nguyễn Cao Kỳ đã cải chính cái tin đó.

Câu hỏi được đặt ra: Nguyễn Cao Kỳ xin được đi theo Nguyễn Minh Triết. Hay Nguyễn Cao Kỳ được lệnh phải đi theo Nguyễn Minh Triết?

Theo dư luận, thì Nguyễn Cao Kỳ xin được đi theo Nguyễn Minh Triết.

Trâng tráo, bốc đồng, và mê danh hã; đó là Nguyễn Cao Kỳ. Ngày xưa, khi còn học Trường Sĩ Quan Trừ Bị Nam Định với tôi, Cao Kỳ đã có những đức tính đó rồi. Trong trận banh giữa Trường Sĩ Quan Nam Định và đội banh của Nhà Máy Sợi Nam Định (Cotonkin) tại sân Mangin Hà Nội hồi tháng 8 năm 1951, Nguyễn Cao Kỳ đội mũ jô kê, trâng tráo, và được khán giả vỗ tay.

Sau này, vẫn thế.

Vụ đảo chánh năm 1963, vụ chính phủ người nghèo, vụ Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương, vụ bầu cử tổng thống năm 1967, vụ bầu cử Tổng Thống năm 1971, vụ Hội Đàm Ba Lê, và vụ De Gaulle hỏi “*qui es qui*” (Qui est Ky?).

Gánh Hát Nguyễn Minh Triết (bis)

Tháng 6/2007. Nguyễn Minh Triết và đoàn tùy tùng bị đồng bào ta rượt, như rượt lũ chó dại. Nguyễn Minh Triết và đoàn tùy tùng đã phải ôm đầu chạy như lũ chó. Chạy về phía Bắc của Miền Nam Cali, và chui vào ẩn náu thân trong khách sạn Dana Point.

Trong đám tùy tùng, có Nguyễn Cao Kỳ.

Và đây là điều đáng nói: trong bữa tiệc khoản đãi quan khách tại khách sạn Dana Point, Nguyễn Cao Kỳ đọc diễn văn chào mừng Nguyễn Minh Triết.

Ngày xưa, tôi từng đi họp *Liên Hiệp Nghị Sĩ Quốc Tế* (Interparlementary Union) tại nhiều thủ đô trên thế giới. Caraccas, Paris, Monaco, Geneva, Vienna, Berlin, New Delhi, v.v... Những phái đoàn Mỹ, phái đoàn Anh, phái đoàn Pháp, đều được chào mừng bằng những bài diễn văn ngắn. Gọi là diễn văn không đúng. Phải gọi là lời chào mừng.

Và đây là điều đáng nói: những “bài diễn văn” chào mừng ấy do phái đoàn nước khác đọc. Thí dụ: đại diện phái đoàn Ba Lan đọc diễn văn chào mừng phái

Đừng Yêu Thi Sĩ

Chị đừng lấy chồng thi sĩ nhe
Mấy ông thi sĩ rất lè phè
Trái tim thi sĩ luôn rộng mở
Chỉ Cộng, không Trừ ... Chị khổ nghe!

Chị đừng yêu ông thi sĩ nha
Ông nào cũng thích đi la cà
Gặp ai cũng muốn “yêu tha thiết”
Thế là phần thiệt chị nhiều nha!

Thấy anh thi sĩ chị đừng ... thèm
Suốt ngày ôm hũ rượu mùi hèm
Cứ thương cứ nhớ mùi ... bả nếp
Để chị hết sầu lại hận thêm!

Chị nhớ đừng tin thi sĩ thề
Mấy chàng thi sĩ lãng mạn ghê
Hôm qua còn bảo thương chị lắm
Hôm nay lại bảo xấu, rồi ... chê!

Ong Vú (sưu tầm)

đoàn Liên xô. Đại diện phái đoàn Liên xô đọc diễn văn chào mừng phái đoàn Hung Gia Lợi. Vân vân...

Không bao giờ nhân viên trong cùng một phái đoàn đứng lên đọc diễn văn chào mừng chính phái đoàn của mình, hoặc chào mừng ông chủ tịch của phái đoàn của mình.

Trong bữa tiệc tại khách sạn Dana Point ngày 23 tháng 6/2007, Nguyễn Cao Kỳ được ngồi chung bàn với Nguyễn Minh Triết, rồi cũng chính Nguyễn Cao Kỳ đứng lên đọc diễn văn chào mừng và ca ngợi Nguyễn Minh Triết.

Chúng ra không nên ngạc nhiên.

Việt Cộng đã chọn - một tên Việt Kiều đọc diễn văn chào mừng tên Nguyễn Minh Triết. Việt Cộng đã tập rượt tên Việt Kiều đó từ cách đọc đến cách cúi đầu chào ngài chủ tịch nước.

Nhưng phút chót, tên Việt Kiều đó **rét**, không dám đến, hoặc đến mà không dám đứng lên đọc diễn văn chào mừng chủ tịch Nguyễn Minh Triết. Tên Việt Kiều đó biết rằng khi Nguyễn Minh Triết về nước rồi, thì đồng bào Ty Nạn sẽ không tha cho hắn.

Chính vì vậy mà Nguyễn Cao Kỳ đã phải đọc diễn văn, thay cho tên Việt Kiều. Đảng ta rất chu đáo. Đảng ta đã tiên liệu và đề phòng tất cả. Nơi đáy tầng địa ngục của Dante, Nguyễn Sinh Cung, tức Nguyễn Tất Thành, tức bác Hồ chó đẻ của đảng và nhà nước ta ắt phải hài lòng.

Một thằng Nam Kỳ chủ tịch nước Việt Nam Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa chó đẻ đến viếng thăm nước Mỹ. Và một thằng Bắc Kỳ, - cựu chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương, và cựu phó tổng thống miền Nam - đứng lên đọc diễn văn chào mừng.

Việt Tân Họp Đại Hội Đảng Tại Paris

Hết trò hề Nguyễn Cao Kỳ, đến trò hề Việt Tân.

Năm nay 2007, tháng 6 tháng hay tháng 7 hay tháng 8 gì đó, bằng đảng Việt Tân họp đại hội đảng tại Paris.

Tôi nhận được tài liệu nhưng không đọc. Kỷ niệm xưa bước về.

Thập niên 1980, Hoàng cơ Minh mặc áo đen, từ chiến khu quốc nội tại Thái Lan, chống gậy đến thăm tôi tại Baton Rouge, Louisiana. Hoàng cơ Minh ngồi từ 8 giờ tối đến 5 giờ sáng. Hoàng cơ Minh nói nhiều lắm. Nào là 10 ngàn quân tại chiến khu quốc nội. Nào là, nào là, nào là v.v... Và Hoàng cơ Minh xin tôi ủng hộ. Khi ra về, Hoàng cơ Minh nói “Anh Chức, tôi có thể làm gì để anh tin tôi?”.

Tôi nói: “Anh Minh, anh có súng trong người, anh hãy tự sát trước mặt tôi, lúc đó tôi mới tin anh”.

Hoàng cơ Minh cúi đầu không nói gì.

Có người trách tôi lúc đầu đã ủng hộ Hoàng Cơ Minh. Hôm nay, tôi xin mình xác. Tôi ủng hộ Hoàng Cơ Minh, vì tên tuổi của dòng họ Hoàng. Hoàng Cơ Bình, Hoàng Cơ Nghị, Hoàng Cơ Thụy.

Bọn Hoàng cơ Minh, Hoàng Cơ Long, Hoàng Cơ Định thuộc dòng họ hai, dòng họ của bà vợ kế, cô đầu con hát. Họ đã ra tòa xin đổi thành Hoàng Huân Long, Hoàng Huân Minh, tên này đã bị ai tiếng gian lận trong vụ Trường Đua Phú Thọ.

Một đời lặn lội trong chính trị, tôi - Nguyễn Văn Chức - tuyệt đối không nói đến đời tư, nhất là cha mẹ người khác. Mới đây, Bùi Tín viết chửi nhạc phụ của tôi, và Hoàng Cơ Định đã phụ họa. Tôi có quyền được phép không im lặng.

Tôi đang tìm hồ sơ bọn Hoàng Huân Minh, Hoàng Huân Long, Hoàng Huân Định. Hồ sơ ấy mang tên: Hoàng Huân Long 83 - A, đường hàm Nghi Đà Lạt. Tìm được, tôi sẽ cho công bố. Tởm lắm.

Tiếng Kêu Của Loài Qua

Nghe nói: một cây bút chính trị VN tại Cali lên tiếng kêu gọi Người Việt Ty Nạn hãy đoàn kết và ngồi lại với nhau.

Lời kêu gọi đó hoàn toàn chính đáng. Người Việt Ty Nạn chúng ta hãy đoàn kết và ngồi lại với nhau. Để làm gì?. Để làm tròn sứ mạng của Người Ty Nạn. Sứ mạng đó, là đem tự do về cho quê hương đất nước. Sứ mạng đó, là đấu tranh loại trừ bạo quyền hiện đang thống trị trên quê hương đất nước.

Hãy nhớ rằng: chúng ta ra đi không phải vì cơm áo. Hãy nhớ rằng: chúng ta ra đi không phải để tránh một tai nạn thiên nhiên, như bão lụt, động đất. Hãy nhớ rằng: 30 tháng Tư năm 1975, là ngày Quốc Hận.

Trong đại tác phẩm *Candide*, Voltaire nhắc đến trận động đất tại Lisbonne của Bồ Đào Nha (năm 1755). Trận động đất ấy được coi là biến cố khủng khiếp nhất lịch sử Âu Châu. Nó đã tàn phá toàn thể kinh thành Lisbonne, và chôn sống không biết bao nhiêu nhân mạng.

Candide

CSVN đã và đang tàn phá quê hương Việt Nam gấp trăm lần. Tàn phá con người, tàn phá luân thường đạo lý, tàn phá gia đình, tàn phá tôn giáo. Tàn phá hơn nữa thế kỷ nay, và hiện vẫn tiếp tục tàn phá.

Những kẻ đang sống ở hải ngoại mà mở mồm kêu gọi hòa hợp dân tộc, là những quân chó đẻ. Hãy vạch mặt chúng nó ra. Đừng tưởng rằng chúng nó ngây thơ coi CSVN là có chính nghĩa dân tộc. Chúng nó mở mồm kêu gọi hòa hợp hòa giải dân tộc, là vì tiền. Vì Tiền. Vì Tiền. Vì Tiền. Vì Tiền. Chúng nó đi làm tay sai cho bằng đảng Việt Tân, Vì tiền. Vì Tiền. Vì Tiền. Vì Tiền.

Chúng nó là ai? Là những thứ lý thuyết gia Pangloss trong tiểu thuyết *Candide* của Voltaire. Dốt nát, huyênh hoang, dở điên dở khùng, và hèn.

Nhớ xưa: đại văn hào Pháp Jean Paul Sartre đi theo cộng sản. Ông chửi những ai chống cộng sản là đồ con chó. “*Un anti communiste est un chien*”. Sau vụ Budapest tháng 11 năm 1956, ông và Merleau Ponty đã nhìn thấy rõ bộ mặt chó đẻ của CS. Và câu nói “*un anti communiste est un chien*” đã trở thành: “*un pro communiste est un chien*”.

Võ Văn Kiệt Lại Làm Trò Hề

Trong một bài diễn văn cuối năm 2006, Võ Văn Kiệt - cựu thủ tướng Việt Cộng, và là kẻ đứng thứ ba trong hệ thống Đảng của đại hội đảng lần thứ 7, sau Đỗ Mười và Lê Đức Anh - tuyên bố rằng: “*độc đảng hay đa đảng không phải là vấn đề của Việt Nam hiện nay. Vấn đề của VN hiện nay là: đảng CSVN có thể đem lại hạnh phúc cho nhân dân VN hay không?*”.

Võ Văn Kiệt dốt như con chó.

Vấn đề của Việt Nam hiện nay không nằm ở chỗ độc đảng hay đa đảng. Cũng không nằm ở chỗ: chế độ độc đảng hay chế độ đa đảng, chế độ nào đem lại hạnh phúc cho quê hương đất nước.

Vấn đề của Việt Nam hiện nay, là chủ quyền quốc gia. Chủ quyền ấy, là của nhân dân Việt Nam. Vì vậy, bất cứ chế độ nào - cộng sản hay quốc gia - chỉ được coi là chánh thống và hợp pháp khi được nhân dân trao cho chủ quyền quốc gia, để lãnh đạo đất nước. Trao cho, bằng một cuộc bầu cử “tự do, dân chủ, và chính đáng”.

Người ta thấy rõ: bọn chó đẻ Việt Cộng tránh né, khiếp sợ, không dám tổ chức bầu cử. Người ta thấy rõ: Việt Cộng muốn muôn năm hóa cuộc thống trị của chúng nó trên quê hương VN.

Candide

Tháng 6 vừa qua, Tổng Thống Bush của Hoa Kỳ tiếp mấy vị bác sĩ Việt Nam tại tòa Bạch Ốc.

Cách đây hơn nửa thế kỷ, một nhà chính trị Tây Phương đã viết: “trong mỗi

vị tổng thống Hoa Kỳ, có hai con người. Con người chính trị, và con người nhân bản.”. Về con người chính trị thì các tổng thống Hoa Kỳ đều giống nhau. Lá mặt lá trái, đều cang và phục vụ quyền lợi tối thượng của đế quốc con buôn. Bất chấp đạo lý, bất cần liêm sỉ ... J.F. Kennedy giết Ngô đình Diệm; Nixon trao Miền Nam VN cho CS Bắc Việt. Và còn ai nữa.

Ngoài con người chính trị, là con người nhân bản, ít học nhưng nhiều đạo đức. Về điểm này TT Bush đáng được ca ngợi.

Tôi đã lạc đề? Không, tôi không lạc đề.

Những kẻ được TT Bush tiếp tại Tòa Bạch Ốc là ai? Là mấy tên bác sĩ của Mặt Trận Hoàng cơ Minh,! Mà nói đến bác sĩ là nói đến trình độ văn hóa thấp kém đã trở thành truyền thống của họ. Đi theo Mặt Trận Hoàng Cơ Minh, họ có thêm một nhân cách: lưu manh, và háo danh.

Nguyễn Đan Quế

Kêu gọi xóa bỏ hận thù.

Kêu gọi hòa hợp hòa giải dân tộc

Kêu gọi quên đi tội ác của CSVN

Kêu gọi hãy để cho CSVN tiếp tục thống trị đất nước.

Trên đây là những dòng chữ đầu một bài viết của tôi (đề ngày 2 tháng 9/1999) liên quan đến bác sĩ Nguyễn Đan Quế.

Trong lời tuyên bố với hãng Reuter ngày 25/8/1999, Nguyễn Đan Quế muốn đoàn kết toàn dân lại, và quên đi những bất đồng của quá khứ giữa chủ nghĩa quốc gia và chủ nghĩa cộng sản (*Inside Viet Nam, we want to reunite the whole population and forget old divisions based on nationalism and communism*).

Trong lời tuyên bố với hãng Reuter ngày 25/9/1999, Nguyễn Đan Quế kêu gọi người Việt quên đi chủ nghĩa CS của quá khứ để mở ra một con đường chính trị mới. (*We need to push a side the communism of the past and forget old divisions based on nationalism and communism*).

Trong lời tuyên bố với hãng Reuter ngày 25/9/1999, Nguyễn Đan Quế tuyên bố ông muốn tìm cách để lãnh đạo dư luận của Người Việt hải ngoại. (*I want to take steps to lead the Vietnamse opinions abroad*).

Năm 1999 tôi viết một bài dài về Nguyễn Đan Quế. Tôi gọi điện thoại đọc cho cựu đại sứ Phạm Huy Ty nghe. Đại sứ Phạm Huy Ty là *mentor* của BS Nguyễn Quốc Quân, anh ruột của BS Nguyễn Đan Quế.

Đại sứ Ty chỉ thờ dài.

Houston, ngày 12 tháng 9/2007
VIP KK Nguyễn Văn Chức

**"A communist is like a crocodile - when it opens its mouth you cannot tell whether it is trying to smile or preparing to eat you up."
- Winston Churchill -**